

**THÔNG BÁO  
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2025**

Học viện Báo chí và Tuyên truyền thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2025 như sau:

**1. Chỉ tiêu, ngành tuyển sinh và yêu cầu chuyên môn phù hợp**

**1.1. Chỉ tiêu tuyển sinh:** 105 chỉ tiêu.

**1.2. Ngành tuyển sinh và chỉ tiêu cụ thể:**

TT	Ngành/chuyên ngành đào tạo tiến sĩ	Mã số	Chỉ tiêu	Chương trình đào tạo
1	Báo chí học	9320101	20	<b>Đề án 89</b>
2	Triết học	9229001	20	<b>Đề án 89</b>
3	Chính trị học, chuyên ngành Công tác tư tưởng	9310201	10	<b>Đề án 89</b>
4	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	9310202	20	
5	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	9229015	10	
6	Xuất bản	9320101	05	
7	Quan hệ công chúng	9320108	20	Thí điểm

**1.3. Yêu cầu chuyên môn phù hợp:** (xem Phụ lục 1).

**2. Kế hoạch và phương thức tuyển sinh**

**2.1. Kế hoạch tuyển sinh:**

- Đợt 1: Tháng 6/2025.

- Đợt 2: Tháng 11/2025.

**2.2. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển.

**3. Hình thức và thời gian đào tạo:**

**3.1. Hình thức đào tạo:** Chính quy.

**3.2. Thời gian đào tạo:**

- Đối với người có bằng thạc sĩ: 3 năm.
- Đối với người có bằng đại học: 4 năm.

#### **4. Đối tượng và điều kiện dự tuyển**

**4.1. Yêu cầu chung đối với người dự tuyển:**

- Đã tốt nghiệp thạc sĩ ngành đúng, ngành phù hợp 1, 2, 3 hoặc tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ngành đúng (*Phụ lục 1*).

- Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

- Có bài luận dự định nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

**4.2. Yêu cầu về ngoại ngữ đối với người dự tuyển**

- Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;

+ Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

+ Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ dưới đây, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt (các chứng chỉ thi trực tiếp và trực tuyến do các cơ sở, các trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, cập nhật đến ngày nộp hồ sơ).

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ /Văn bằng	Trình độ/Thang điểm
			Tương đương Bậc 4
		TOEFL iBT	46 - 93

1	Tiếng Anh	TOEFL ITP	500 - 626
		IELTS	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
		Aptis ESOL International Certificate	B2
		Pearson English International Certificate	Level 3
		Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Bậc 4
		Versant (VPET)	59 - 66
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)

		language certificate	
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2

- Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

#### **5. Hồ sơ dự tuyển nghiên cứu sinh gồm:**

1. Đơn xin dự tuyển đào tạo tiến sĩ (*theo mẫu*);
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (*theo mẫu*);
3. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức (*nếu người dự tuyển là công chức, viên chức*);
4. Lý lịch cá nhân (*theo mẫu, có đóng dấu giáp lai ảnh*);
5. Bản sao (*có công chứng*) văn bằng, bằng điểm tốt nghiệp đại học, văn bằng và bằng điểm thạc sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ. (*Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải có xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, có bản dịch kèm theo*);
6. Minh chứng kinh nghiệm nghiên cứu khoa học đóng thành quyển gồm: trang bìa,

trang mục lục và toàn bộ nội dung bài báo/báo cáo khoa học...; có bảng kê khai danh mục ở sau trang bìa lót (*nếu là các công trình khoa học đã công bố*) hoặc văn bản xác nhận kinh nghiệm nghiên cứu theo quy định tại điểm thứ 2, mục 4.1 nêu trên;

7. Bài luận về dự định nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (*Phụ lục 2*); *Lưu ý*: Bài luận về dự định nghiên cứu của thí sinh phải có chữ ký xác nhận của người được đề xuất dự kiến hướng dẫn. Hướng đề tài nghiên cứu và người hướng dẫn được đề nghị phải nằm trong *Danh mục các hướng nghiên cứu và danh sách các nhà khoa học có thể nhận hướng dẫn nghiên cứu sinh của Học viện Báo chí và Tuyên truyền (theo địa chỉ: <https://ajc.hcma.vn> hoặc <https://daotaoajc.edu.vn>)*. Những thay đổi khác phải do Giám đốc Học viện quyết định;
8. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của 02 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu, trong đó có 01 nhà khoa học dự kiến là người hướng dẫn nghiên cứu sinh.

Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- Năng lực hoạt động chuyên môn;
- Phương pháp làm việc;
- Khả năng nghiên cứu;
- Khả năng làm việc theo nhóm;
- Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- Triển vọng phát triển về mặt chuyên môn;
- Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh học nghiên cứu sinh;

9. Các giấy tờ xác nhận thâm niên nghề nghiệp (*nếu có*);

10. Giấy khám sức khỏe của bệnh viện đa khoa cấp huyện trở lên;
11. Bản sao (có công chứng) căn cước công dân;
12. Biên nhận hồ sơ đã điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu (01 bản chính theo mẫu);
13. Phiếu dán ảnh (dán kèm 3 ảnh 3 x 4 được chụp không quá 6 tháng);
14. 02 Phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ của thí sinh (địa chỉ trên phong bì thư phải ghi rõ, đầy đủ thông tin người nhận chuyển theo đường bưu điện và số điện thoại liên hệ).

*(Lưu ý: Hồ sơ gồm 1 bản gốc và 7 bản photocopy các giấy tờ từ mục 1 đến mục 9).*

## **6. Thời gian phát hành và nhận hồ sơ xét tuyển:**

- *Phát hành và nhận hồ sơ:*

+ Đợt 1: Từ ngày 14/02/2025 đến hết ngày 18/5/2025.

+ Đợt 2: Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 24/10/2025.

(Hồ sơ xét tuyển thí sinh nộp Học viện không trả lại).

- *Địa điểm nhận hồ sơ:* Phòng 304, nhà A1, Bộ phận Sau đại học, Ban Quản lý đào tạo, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, số 36 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: 0912799929 (TS. Lê Hồng Quang).

## **7. Lệ phí xét tuyển và học phí toàn khóa học:**

### **7.1. Lệ phí:**

+ Lệ phí đăng ký dự tuyển: 60.000đ/người dự tuyển.

+ Lệ phí xét tuyển NCS: 540.000đ/người dự tuyển.

**7.2. Học phí (dự kiến): 109.750.000đ** người/ toàn khóa học (có thể đóng theo từng năm học: năm thứ nhất 30.000.000đ; năm thứ hai 37.500.000đ; năm thứ ba 42.250.000đ).

## **8. Thời gian xét tuyển, công bố kết quả, nhập học và học bổ sung kiến thức:**

### **8.1. Thời gian xét tuyển:**

- Đợt 1: Dự kiến vào ngày 03 và 04/6/2025.

- Đợt 2: Dự kiến vào ngày 06 và 07/11/2025.

### **8.2. Thời gian công bố kết quả xét tuyển:**

- Đợt 1: 11/6/2025.

- Đợt 2: 13/11/2025.

### **8.3. Thời gian nhập học:**

- Đợt 1: 28/6/2025.

- Đợt 2: 13/12/2025.

### **8.4. Thời gian học bổ sung kiến thức:**

Sau khi trúng tuyển.

- Đối với nghiên cứu sinh đã có bằng thạc sĩ: Căn cứ vào các học phần đã tích lũy ở trình độ thạc sĩ, kiến thức cần cập nhật, bổ sung và yêu cầu của lĩnh vực, đề tài nghiên cứu, Giám đốc Học viện xác định số học phần và khối lượng tín chỉ nghiên cứu sinh cần phải học bổ sung.

- Đối với nghiên cứu sinh chưa có bằng thạc sĩ: Các học phần bổ sung bao gồm các học phần ở trình độ thạc sĩ thuộc ngành hoặc chuyên ngành tương ứng, trừ học phần luận văn./.

#### Nơi nhận:

- Học viện CTQG Hồ Chí Minh (để báo cáo);
- Bộ GD và ĐT (để báo cáo);
- Hội đồng Trường HV;
- Ban Giám đốc Học viện;
- Các đơn vị trong Học viện;
- Các trường Chính trị tỉnh, thành phố;
- Các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy các tỉnh, thành phố;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố;
- Các cơ quan Báo chí, Xuất bản;  
Trung ương và địa phương;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, quận ủy;
- Các trường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của các bộ, ban, ngành;
- Lưu VT, ĐT.



**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh Sơn**